

Bản án số: 40/2024/HS-PT
Ngày 25 tháng 3 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Phước Hưng

Các Thẩm phán: bà Trần Thị Thúy Hà và bà Trịnh Ngọc Thúy

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh An Giang và điểm cầu thành phần Trại tạm giam – Công an tỉnh A xét xử phúc thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 64/2024/TLPT-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Trần Thanh S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HS-ST ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Bị cáo kháng cáo: Trần Thanh S (còn có tên gọi khác là: N), sinh năm 1997; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: ấp V, xã V, thị xã T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: chăn nuôi; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thu H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: 01 tiền án, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 168/2021/HS-ST ngày 06/12/2021 của Tòa án nhân dân quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2023; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/7/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh A (có mặt).

Trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 30/4/2023, Trần Thanh S dự đám cưới tại ấp E, xã V, thị xã T, tỉnh An Giang xảy ra mâu thuẫn, thách thức đánh nhau với Nguyễn Văn N1, được can ngăn, S bỏ về nhà, tổ chức uống rượu cùng với Trương Khánh L và một số người

bạn. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, N1, Trần Thanh L1, Nguyễn Văn Quốc L2, Nguyễn Vũ L3, Nguyễn Minh Đ1, Lê Chiêu H1 cùng đi đến nhà của S ngụ ấp V, xã V, thị xã T, tỉnh An Giang. Tại đây, N1 gặp S nói chuyện, lớn tiếng thách thức “một đánh một”, S nghe, đi vào trại nuôi gà, lấy 01 cây kiếm nhật (dài 1,05m, cán gỗ, lưỡi bằng kim loại, sắc, nhọn) đi về phía Nam, L1, L2 đang đứng. S dùng kiếm chém, L2 giơ hai tay lên đỡ, bị lưỡi kiếm chém trúng vào tay phải gây thương tích. Sau đó, S tiếp tục dùng kiếm chém về phía L1, trúng vùng vai, tay của L1 gây thương tích; bị S chém, L1 dùng dao (loại dao gọt trái cây, cán màu vàng, dài 20 cm), chém gây thương tích ở hai bàn tay và đầu gối trái của S. Khi này, S bị Đ1 ôm lại, N1 đến dùng tay đánh vào mặt, đầu và giật lấy kiếm trên tay S, S vùng vẫy làm kiếm trúng hai bàn tay của N1 và trúng cẳng tay phải, cánh tay trái của Đ1 gây thương tích. S thoát ra được chạy vào nhà lấy dao (loại dao yếm) định tiếp tục đánh nhau với nhóm của N1 thì được ông Trần Văn Đ và Trần Thanh L4 can ngăn. Riêng L2, N1, L1, Đ1 được đưa đi điều trị thương tích.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 330/23/KLTTCT-TTPY ngày 12 tháng 06 năm 2023 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh A, đối với: Trần Thanh L1, năm sinh: 1994, ngụ: ấp B, xã V, thị xã T, An Giang kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên hiện tại là 47% (bốn mươi bảy phần trăm). Thương tích do vật sắc gây nên.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 507/23/KLTTCT-TTPY ngày 15 tháng 7 năm 2023 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh A, đối với: Nguyễn Văn Quốc L2, năm sinh: 1998, ngụ: ấp A, xã V, thị xã T, An Giang kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên hiện tại là 22% (hai mươi hai phần trăm). Thương tích do vật sắc gây nên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HS-ST ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu đã tuyên bố bị cáo Trần Thanh S phạm tội “Cố ý gây thương tích” và căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Thanh S 07 năm tù. Ngoài ra, bản án xử lý vật chứng, quyết định án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/01/2024, bị cáo Trần Thanh S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm mô tả. Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: trong thời gian bị tạm giam, bị cáo đã nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối hận về hành động của bị cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình lao động nuôi cha mẹ già, làm người có ích cho gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thanh S, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tội danh: tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Thanh S thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu; lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm; lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai bị hại, của người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 14 giờ ngày 30/4/2023 tại nhà của bị cáo Trần Thanh S thuộc ấp V, xã V, thị xã T, tỉnh An Giang, bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm là kiếm chém anh Trần Thanh L1 và anh Nguyễn Văn Quốc L2 gây thương tích lần lượt 47% và 22%.

Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; chỉ vì muốn sử dụng vũ lực để giải quyết mâu thuẫn, bị cáo đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ nên hành vi phạm tội của bị cáo phải bị xử lý thích đáng theo quy định.

Căn cứ vào việc đánh giá các tài liệu, chứng cứ thu thập và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có hình phạt từ 5 năm đến 10 năm tù là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: trong giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tác động gia đình bồi thường cho bị hại, học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật của bị cáo có phần hạn chế; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích lại tiếp tục cố ý phạm tội, do vậy bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu đã xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ thu thập được, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự và các đặc điểm nhân thân của bị cáo quyết định xử phạt bị cáo 07 năm tù là có căn cứ. Bị cáo kháng cáo nhưng Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không có tình tiết giảm nhẹ hình sự nào chưa được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét đến và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thanh S, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HS-ST ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Trần Thanh S 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 12/7/2023).

Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Trần Thanh S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng PV 06 – Công an tỉnh An Giang;
- Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu;
- Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, HCTP.

**TM. HỘI HỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phước Hưng